

# Sách **Mẹ Ôn Cứu Rồi**

Nguyên tác: "*Le salut assuré par la dévotion à Marie*"

của **LM Gay, SMS**

Bản Việt ngữ của **Hoàng Trung, CMC**

## Contents

1. Cha quên nói về Đức Mẹ.....	2
2. Khi gần chết nó đã nhìn lên Mẹ, hứa chữa cái.....	3
3. Hàng ngày cầu xin "Mẹ đừng bỏ con" .....	6
4. Con đã xin Mẹ rất nhiều.....	7
5. Dâng mình cho Mẹ hồi nhỏ.....	8
6. Vì lòng kính mến Đức Mẹ, xin đừng làm nhục.....	8
7. Xin đừng quên cầu cho linh hồn mồ côi này.....	10
8. Mẹ Đồng Trinh với thánh nữ Maria Ai-cập.....	12
9. Chết bất ngờ.....	14
10. Đeo Áo Đức Mẹ.....	15
11. Nhờ Áo Đức Mẹ .....	16
12. Xin đừng để con chết khi chưa gặp linh mục.....	17
13. Tràng hạt của một người hấp hối .....	20
14. Nhờ đọc kinh Kính mừng .....	23
15. Mỗi ngày một kinh Kính mừng.....	24
16. Tôi muốn chết như người Công giáo .....	24
17. Cổ Tràng hạt của phụ nữ tội lỗi.....	25
18. Kinh Kính mừng độc nhất của một phụ nữ tàn nhẫn và vô nhân đạo.....	26
19. Hai chàng sinh viên Richard và René .....	28
20. Phải bỏ bà Maria nữa.....	30
21. Chúa và Đức Mẹ đã không bỏ tôi.....	33
22. Xin cứu con trong giờ lâm tử .....	34
23. Ba ông tiến sĩ trẻ tuổi.....	37
24. Quỷ đội lốt khi.....	39
25. Hàng ngày đọc kinh Kính mừng .....	41

## 1 Cha quên nói về Đức Mẹ

"Một hôm, sau khi giảng thuyết, một vị thừa sai thấy một ông già đạo mạo đến xin tỏ với ngài một việc hệ trọng. Vị thừa sai hỏi:

- Ông muốn nói gì đây?

Ông lão ngần ngại, im lặng tôn kính, không dám nói với nhà giảng thuyết điều mà Chúa soi cho ông. Linh mục nói:

- Cứ bình tĩnh, ông ạ, ông cứ nói đi!

- Sao!... Con là người khốn nạn nhất mà dám nhắc cho đáng thừa sai của Chúa một bỗn phận ư? Không bao giờ con dám thế?

- Đừng sợ, ông ạ; ông cứ nói. Ông thấy tôi chưa chu toàn nghĩa vụ nào một cách thoả đáng?

- Thừa cha, cha phàn nàn vì cha giảng cảm động đến thế mà không đem lại kết quả nào cho phần rỗi các linh hồn. Con biết duyên cớ điều ấy.

- Duyên cớ thế nào ông?

- Thừa cha, cha còn thiếu một điều cốt yếu!

- À! Thế thì xin ông làm ơn chỉ giáo dùm tôi đi!

- Thừa cha, cha quên nói về Đức Mẹ! Không có Mẹ, cha chỉ mất thời giờ thôi: vì hiệu quả lời Chúa ở cả trong tay Mẹ kia mà!

Vị thừa sai ấy là một linh mục thánh thiện cháy nóng một hoài bão cứu vớt các linh hồn. Ngày hôm sau, Ngài giảng một bài đầy đủ về lòng tôn sùng Mẹ Maria. Cả thành phố náo động. Những người tội lỗi chen nhau vào toà cáo giải; từ ngày đó tuần đại phúc được đầy kết quả. Vị thừa sai thường kể lại truyện này, không cho biết là truyện mình, như một chứng cứ hiển nhiên về sự cần thiết phải tôn sùng Mẹ Maria, để đem về cho Chúa nhiều linh hồn và làm cho họ tiến tới trên đàng nhân đức".

Trên kia, chúng ta đã chẳng nghe thánh Liguori quả quyết rằng trong các bài giảng, thì bài giảng về tình thương của Mẹ thường đem lại nhiều kết quả tươi đẹp cho phần rỗi đó ư? Một vị Giám mục đạo đức ở miền Nam nước Pháp, Đức cha Levezou de Vesins, khi nói những cuộc trở lại lạ lùng, những cuộc thánh hoá kỳ diệu ở địa phận ngài, do ít nhiều tu sĩ kém tài năng, nhưng luôn luôn giảng về Đức Mẹ đem lại, ngài vui vẻ nói: "Các tu sĩ đó được Đức Mẹ tùy theo ý mình; do đó, họ làm được tất cả những điều họ muốn".

## 2 . Khi gần chết nó đã nhìn lên Mẹ, hứa chữa cải

Trong một đoạn dài trong sách "Mạc khải lục" của thánh nữ Brigitta có kể một truyện đáng chú ý về nhiệm vụ xót thương của Đức Mẹ khi các linh hồn ra trước toà phán xét. Sau đây là những nét chính:

Ma quỷ đem đến trước toà Chúa phán xét linh hồn một hiệp sĩ, linh hồn này rất run sợ. Quỷ nói:

- Đây là một cái môi mà thiên thần hộ thủ và tôi đã tranh dành nhau từ lâu, nhưng sau cùng nó đã rơi vào tay tôi. Những

tội lỗi nó, tôi đã viết kín bảy quyển sổ, mỗi cuốn ba cột, mỗi cột ít nhất phải có một nghìn chữ.

Nói rồi, ma quỷ mở hai mươi mốt cột sổ, đếm những tội lỗi mà hiệp sĩ đó phạm đến lề luật Chúa. Khi hẵn đếm xong, Mẹ tình thương bước tới gần toà Chúa, thưa:

- Con Mẹ, Mẹ xin tranh luận với ma quỷ để minh định cho những lời nó tố cáo linh hồn này.

Chúa trả lời:

- Thưa Mẹ yêu dấu, quý dữ cũng được xử công bằng; có lẽ nào Mẹ là Mẹ, là Chủ Phụ các thiên thần lại không được? Mẹ toàn năng và thấy được mọi sự nơi Con; Mẹ cứ nói để loài người biết tình Con yêu chúng.

Mẹ Maria phán với quý rằng:

- Ta là chủ máy. Ta truyền cho máy phải trả lời ba câu hỏi. Máy có xem thấy hết mọi tư tưởng người ta không?

- Thưa không, tôi chỉ căn cứ ở bề ngoài mà đoán xem nó có ưng theo những ý xấu tôi kêu gọi hay không thôi, còn những ý lành của nó thì tôi không biết.

- Ai xoá được những điều máy đã ghi trong sổ của máy?

- Chỉ có tình thương của Chúa.

- Có tội nhân nào tuyệt vọng đến nỗi còn sống ở trên thế gian mà không thể xin được ơn tha thứ không?

- Không, không một người nào. Tội nhân nào muốn cải tạo và được Chúa thương, hết mọi quỷ hoả ngục cũng không thể cầm giữ nó trong dò lưới mình.

Nghe những câu trả lời đó rồi, Mẹ tình thương (*trong mạc khải của thánh nữ Brigitta, Mẹ luôn tự xưng bằng danh hiệu đó*) mới giải thích cho cử tọa hiểu rằng hiệp sĩ đó, lúc gần chết, đã ngược nhìn Mẹ, nài xin Mẹ biện hộ cho trước toà Chúa, và hứa nếu Chúa còn cho sống ở trần gian, sẽ sống một đời sống tốt lành. Mẹ nói:

- Vậy thì Ta là Mẹ tình thương, Ta lại không nghe lời người này cầu xin ư?

Quý đáp:

- Hẳn có thiện chí trở lại hay không, tôi không biết. Xin minh chứng cho tôi.

- Thằng khốn kiếp, mày không đáng Ta trả lời mày; nhưng để nhiều người được ích lợi, Ta bằng lòng chứng minh. Mở sổ của mày ra, đọc xem rồi nói cho Ta biết.

Quý mở sổ xem rồi tru lên tức tôi:

- Sổ tôi bị xoá sạch rồi, không còn qua một vết nhỏ. Khốn thân tôi! Tai hại cho tôi! Bà lừa dối tôi!

Quan Án chí công ca ngợi Mẹ đã cứu được linh hồn đó. Quý kêu xin:

- Tôi thua cuộc; nhưng linh hồn này còn nhớp nhúa. Chúa cho phép tôi được giam giữ nó bao lâu để nó đền tội?

Chúa phán:

- Nó đã dùng thị quan, thính quan, và xúc quan mà phạm tội, nên nó phải chịu phạt ở ba giác quan đó, mỗi giác quan ba hình khổ. Nó lại muốn sống ở trần gian này cho đến tận thế, nên nó phải chịu gia hình đến tận thế.

Mẹ lại đến can thiệp:

- Con ơi, Mẹ chúc tụng Con về lý đoán xót thương đó. Nhưng không còn phương thế nào để rút vắn thời gian thống khổ đặng đặng đó ư? Không còn cách thế nào cứu linh hồn đáng thương này khỏi tay quỷ dữ ư?

Chúa trả lời:

- Con không chối Mẹ điều gì cả. Mẹ là Mẹ tình thương, mọi người đều được thương xót an ủi kia mà!

Thế là vị Nữ Trạng Sư khoan hậu lần lượt nhắc lại những việc hiệp sĩ đó lúc còn sống đã làm dưng kính Mẹ; liền đó, Mẹ đã xin được ân giảm một phần ba hình phạt cho hiệp sĩ ấy: không phải trông thấy bộ mặt nhem nhuốc gớm ghê của ma quỷ, không phải nghe những lời nhục nhã nó lảng mạ, và không phải chịu rét buốt lạnh lẽo, vì lúc sống ở thế gian đã nguội lạnh ơ hờ.

### 3. Hàng ngày cầu xin "Mẹ đừng bỏ con"

Ở Valencia, nước Tây Ban Nha, có một người phạm trọng tội, thất vọng hoàn toàn. Để thoát khỏi lưới pháp luật, chàng quyết định đi theo Hồi giáo. Chàng ra cửa bể đáp tàu, tình cờ ngang qua một nhà thờ lúc cha Jérôme Lopez, dòng Tên, đang giảng về tình thương của Chúa. Nghe bài đó, cảm động, chàng đến sắp mình dưới chân Cha Lopez, xưng tội và trở lại. Cha hỏi chàng quen làm

việc gì để đáng Chúa xử xót thương như vậy, chàng trả lời rằng hết mọi việc đạo đức của chàng chỉ là hằng ngày cầu xin Mẹ đừng bỏ mình.

Cũng linh mục đó gặp một tội nhân trong một bệnh viện, đã năm mươi năm không xưng tội, chỉ có thói quen mỗi lần gặp một ảnh tượng Mẹ Maria, đều cúi chào và cầu xin Mẹ đừng để mình chết đang khi mắc tội trọng. Tất cả việc sùng kính đạo đức của ông ta chỉ có thế. Ông kể thêm rằng trong một cuộc đấu gươm, thanh kiếm của ông bị địch thủ phạt gãy, ông liền kêu xin với Mẹ: "Chết con rồi! Con bị đoán phạt mất! Lạy Mẹ các tội nhân, xin cứu con!" Cũng lúc đó, ông thấy mình được đưa đến một nơi vững chắc không biết bằng cách nào. Thế rồi ông xưng tội chung và chết khi đầy lòng tin cậy.

*(Thánh Liguori kể trong cuốn  
Vinh Quang Đức Mẹ, ch. 7)*

#### 4. Con đã xin Mẹ rất nhiều

Cha thừa sai truyền giáo Blot, tuyên úy các nữ tu dòng Carmelo ở Balê viết rằng: Một cựu học sinh của chúng tôi đã bắn hai phát đạn vào óc để tự tử. Nhưng bỗng chốc tỉnh lại nói được để xưng tội, thống hối và chịu phép Xức dầu. Rồi, co tay vạch áo ngực, chỉ cổ áo Đức Mẹ mà không bao giờ ông rời bỏ, ông nói yếu ớt:

"Ngày xưa con đã cầu xin Mẹ rất nhiều, nên ngày nay Mẹ còn thương con đây".

## 5. Dâng mình cho Mẹ hồi nhỏ

Cha Barrier, cha chính xứ De Chartress, kể rằng: Năm 1868, trong xứ ngài có nhiều người tự tử, mà may thay! không chết ngay; lại còn tỉnh lại được, có đủ thời giờ xin Chúa tha thứ tội lỗi, chịu phép Giải tội, đôi khi còn chịu đủ các phép thánh rồi mới chết. Vị linh mục đó quyết rằng đặc ân hoạn hiểm ấy là do việc sùng kính đặc biệt mà hầu hết giáo hữu tuyệt vọng đó lúc còn nhỏ đã siêng năng dâng kính Đức Mẹ thành Chartress, một địa điểm hành hương nổi tiếng trong vùng.

## 6. Vì lòng kính mến Đức Mẹ, xin đừng làm nhục

Một linh mục thông thái dòng Tên, người Neapoli, là cha Julio Recupito, năm 1664 xuất bản một cuốn sách rất giá trị về những dấu hiệu của ơn tiền định. Cuối sách, ngài viết câu truyện sau đây để chấm hết cho tác phẩm:

Tôi không thể im lặng, không kể ra đây một câu truyện mới xảy ra, mà một vị Giám mục thận trọng, đáng tin cậy đã kể lại và chính ngài đã xác nhận sự đúng đắn của nó.

Mấy năm trước đây, có một tướng cướp quen làm nghề trong vùng phụ cận một thành phố danh tiếng ở nước Ý, trong quyền cai quản của ngài. Một hôm, bọn đồng đảng dẫn về cho hắn một thiếu nữ rất nhan sắc. Thiếu nữ nài xin hắn đừng làm nhục danh tiết mình, nàng gấn bó thiết tha rằng: Xin vì lòng yêu mến Đức Mẹ Maria. Một tàn lửa vô hình của lòng tôn sùng Mẹ còn sót lại trong đáy hồn tên tướng cướp đã chiến thắng dục vọng đê hèn của hắn. Không những hắn ưng nhận lời thiếu nữ nài xin, mà còn muốn tránh cho nàng khỏi bị đồng



đang hấn làm đê nhục, đã dẫn nàng an toàn ra khỏi khu vực ấy, lại xin nàng cầu nguyện với Đức Mẹ Maria mà nàng thiết tha yêu mến ấy cho mình nữa.

Đêm hôm sau, đang lúc tướng cướp ngủ, hấn thấy một vị Nữ Hoàng vẻ mặt uy nghi hiện đến, nhìn hấn một cách rất hiền từ và nói:

- Hôm qua, con đã làm một việc vì yêu mến Ta, việc ấy đẹp lòng Ta lắm, Ta sẽ nhớ đến con.

Hấn thức dậy, coi việc đó là một giấc mơ màng không đáng để ý. Bèn quên bẵng.

Ít lâu sau, hấn bị bắt giam. Đêm trước hôm hấn bị hành hình, vị Nữ Hoàng uy linh lần trước lại hiện ra khi hấn ngủ, nói:

- Con có biết Ta không?

Hấn trả lời rằng đã có một lần trông thấy một người giống hệt như thế. Nữ Hoàng nhắc lại câu đã nói với hấn lần trước, rồi thêm rằng:

- Ta là Maria, Nữ Vương trời đất, vì lòng mến Ta mà con đã tôn trọng người thiếu nữ đã tận hiến cho Ta. Ta đến thưởng con vì hành động đó: sau khi con bị hành quyết, Ta sẽ đem con vào nơi vĩnh phúc.

Việc lạ lùng ấy làm tên tướng cướp tỉnh dậy; on thánh đang hoạt động trong linh hồn hấn làm hấn vững tin rằng Nữ Vương trên trời đã hiện ra với hấn và hứa cho hấn được rỗi linh hồn. Thế là người ta thấy hấn run lên vì sung sướng, xin

được cấp tốc đem ra xử vì hấn biết đó chính là con đường lên nơi sống thật.

Cùng một lúc, hấn có hai cảm tình trái ngược, một đau đớn thống thiết và một vui mừng khôn tả: vì một đằng hấn tỏ ra đau đớn chua xót về các tội đã phạm, một đằng hình phạt phải chịu làm hấn say sưa một niềm vui khôn sánh. Người ta nói đó là một đấng tử đạo bay đến pháp trường, chứ không phải là một tên tướng cướp bị điệu đi xử tử; hình phạt đã trở thành chiến thắng cho hấn vậy.

Hấn tỏ với cha giải tội cái duyên có đau đớn và vui mừng khác lạ ấy, bằng lòng cho cha tỏ ra với mọi người. Ngay trên bậc giáo hình đài, cha đã kể lại truyện đó. Toàn dân cảm tạ đón nhận tin vui này, họ sung sướng tràn nước mắt, đua nhau tung hô tình thương siêu vời của Mẹ Maria.

Trong lúc đó xác tướng cướp treo cao trên giáo đài, nhưng tỏ ra một nét đẹp rất bình tĩnh đến cảm động.

Mẹ Maria thường ưu đãi như vậy với những tội nhân có một vài tâm tình yêu mến Mẹ đặc biệt như thánh Anselmô, cha Thomas Cantipré và cha Pelbart đã làm chứng.

## 7. Xin đừng quên cầu cho linh hồn mồ cô này

Mẹ Maria thường cứu giúp những người khốn nạn mà các phương sách của loài người đều đã bó tay. Trong hạnh tích nữ tu Catherine de Saint Augustine có kể truyện sau này:

Trong miền nữ tu ở, có một phụ nữ tên là Maria, từ thiếu thời đã sống một cuộc đời rất mực buông tuông. Lớn lên cũng chẳng sửa mình. Người miền ấy chán ngấy vì những phóng đãng của nàng, họp nhau trục xuất nàng ra khỏi thành phố, cho ở trong một cái hang ngoài vùng họ. Ở đó, nàng mắc một bệnh ghê hồn: từng mảng thân thể rơi rụng dần. Sau ít lâu nàng chết không được chịu các phép Bí tích, không được một người nào đoái hoài. Xác nàng được người ta chôn táng ngoài đồng, không một lễ nghi tôn giáo. Bốn năm sau, một hôm có linh hồn ở luyện ngục hiện về với nữ tu, nói:

- Tôi khổ quá bà ơi! Bà cầu nguyện cho mọi người đã chết; có mỗi mình tôi đáng thương nhất bà lại chẳng hề thương cảm!

Nữ tu hỏi:

- Hồn là ai?

- Tôi là Maria, tội lỗi đáng thương, đã chết ở ngoài hang đá.

Nữ tu Catherine ngạc nhiên kêu lên:

- Sao? Chị cũng được rồi ư?

- Vâng, tôi được rồi nhờ tình thương của Mẹ Maria. Trong giây phút cuối cùng đời tôi, thấy bị mọi người bỏ rơi và đây tội lỗi ghê gớm, tôi nhớ đến Mẹ Thiên Chúa. Tụ đáy lòng, tôi kêu xin: "Ôi Mẹ, là nơi nương ẩn của mọi người trơ trọi, xin thương xót con. Người ta từ bỏ con hết cả rồi, chỉ còn có Mẹ là hy vọng độc nhất của con đó thôi. Xin Mẹ đến cứu lấy con!" Tôi chẳng cầu nguyện uổng công. Chính nhờ Mẹ cầu bầu mà

tôi được thành tâm thống hối, ăn năn tội cách trọn và thoát khỏi hoả ngục.

Rồi nàng xin nữ tu dâng lễ cầu cho mình được giải thoát. Ít lâu sau, nàng hiện về sáng láng như mặt trời nói với nữ tu:

- Tôi lên trời đây, tôi sẽ ca tụng tình thương vô biên của Chúa. Xin cảm ơn bà.

*(Thánh Anphong Liguori)*

## 8. Mẹ Đồng Trinh với thánh nữ Maria Ai-cập

Thánh nữ Maria Ai-cập là một truyện rất hay kể trong cuốn đầu bộ Hạnh tích các thánh tu rừng. Từ mười hai tuổi, nàng Maria của chúng ta đã trốn biệt gia đình, sang sống một đời bê tha hoang đàng ở đô thành Alexandria. Người thành đó đều tởm gớm vì cái nếp sống phóng túng đến bỉ ổi của nàng.

Sau mười sáu năm truy lạc tội lỗi, nàng lên đường bắt đầu một cuộc giang hồ trên khắp lục địa: đến Giêrusalem vào dịp lễ kính Thánh Giá. Giáo hữu tứ phương tề tựu mừng lễ rất đông. Bị tính tò mò xui giục hơn là do lòng sùng mộ khuyến khích, nàng nảy ý tưởng vào xem nhà thờ. Nhưng vừa bước tới bậc cửa, nàng cảm thấy một sức mạnh vô hình đẩy nàng ra. Nàng cố thử một lần nữa, thì lại bị đẩy ra một lần nữa. Lần thứ ba, thứ bốn đều vô hiệu, nàng bèn lui vào một xó ngoài tiền đình. Ở đó, nàng được Chúa soi cho hiểu biết mình không xứng đáng đặt chân vào đền thánh vì tội lỗi. Ngược mắt lên, nàng nhìn thấy một bức hoạ vẽ Đức Mẹ Đồng Trinh. Nàng sấp mình chừa chan hai hàng lệ, khẩn cầu:

- Ôi Mẹ Thiên Chúa, xin thương con với, con đầy tội lỗi khốn nạn. Con biết rồi, tội con làm con rất bất xứng, chỉ có Mẹ là đoái nhìn con thôi. Mẹ là nơi trú ẩn của tội nhân mà: Vì tình yêu Chúa Giêsu, Con Mẹ, xin Mẹ giúp mở cửa nhà thờ cho con với. Con muốn cải tạo đời sống, và đi đền tội ở bất cứ nơi nào Mẹ muốn.

Lúc đó, hình như Đức Mẹ trả lời, nàng nghe có tiếng thì thâm trong lòng:

- Được con ạ! Con đã chạy lại với Mẹ, và muốn trở về, thì đó cửa thánh đường đã mở, con vào đi.

Nàng vào kính thờ Thánh Giá, khóc lóc nghẹn ngào. Rồi, trở lại bức ảnh, nàng kêu xin:

- Lạy Nữ Vương con, con sẵn sàng vâng lời Mẹ, Mẹ muốn con đi đền tội ở đâu, xin tỏ cho con biết.

- Con hãy sang bên kia sông Giordan, sẽ thấy nơi yên nghỉ.

Nàng xưng tội rước lễ rồi sang qua sông Giordan. Đó là một khu rừng rậm, nàng hiểu nơi đền tội là đây.

Trong khoảng mười bảy năm đầu, ma quỷ không bỏ một mảnh khoé nào mà không tấn công để xô nàng ngã lại. Lúc đó nàng đã làm gì để đối phó? Chỉ có một việc là cậy trông ở Mẹ Maria. Mẹ cũng ban cho nàng được sức mạnh kháng cự với mưu mô của chúng quỷ một cách thắng lợi suốt mười bảy năm ròng; hoả ngục phải rút lui. Thời gian qua, tuổi nàng đã bảy mươi bảy, sau một đời sống khắc khổ, thâm lặng trong rừng, Chúa cho linh mục Zozimô tìm thấy nàng vào một ngày im vắng. Tường thuật đời mình cho linh mục rồi nàng xin ngài năm sau lại tới đem Thánh Thể cho nàng. Linh mục làm theo

như ý. Nàng lại xin ngài trở lại một lần nữa. Năm sau, linh mục Zozimô trở lại, nhưng lần này ngài gặp thấy nàng đã từ trần. Quanh xác sáng tươi chói lọi một luồng hào quang rực rỡ. Gần trên đầu, ngài đọc thấy những giòng chữ viết trên cát như sau:

- Xin chôn xác con khôn nạn tội lỗi ở đây, và cầu nguyện cho nó.

Nhờ một con sư tử bói huyết, linh mục Zozimô an táng nàng ở đó. Rồi trở về tu viện, ngài thuật lại những việc lạ lùng của tình thương Chúa đã làm cho thiếu phụ thống hối ấy.

## 9. Chết bất ngờ

Ở Dole trong miền Franche-Comté, năm 1620, bà Leonarde Collin qua đời đã lâu năm, hiện về với cháu là cô Huguette Bois nói rằng:

Cô bị chết bất ngờ, không dọn mình được chút nào, lại mang tội trọng mà không có cha giải tội. Đáng lẽ cô phải xuống hoả ngục đời đời, nếu Mẹ Maria đầy tình thương không xin Chúa ban cho cô được ăn năn tội cách trọn và cứu cô khỏi hoả ngục. Nhưng cô phải giam ở luyện ngục, rên xiết ở đó đã mười bảy năm rồi.

Hôm nay, Chúa thương cho thiên thần bản mệnh dẫn cô về gặp cháu. Xin cháu thương cô, đi viếng cho cô ba lần các đền thánh Đức Mẹ cô sẽ chỉ định cho, sau đó, cô mới được vào nơi vĩnh phúc. Chính nhờ Mẹ Maria, Đáng cô hết tình hiếu thảo yêu mến suốt đời, mà cô được ơn này đây cháu ạ!

*(Cha Théophile Reynaud,  
một danh sĩ thế kỷ 17 kể)*

## 10. Đeo Áo Đức Mẹ

Trong thời kỳ thi hành chức vụ thiêng liêng trong một trại giam, cha Millériot, dòng Tên, vị tông đồ giới lao động và dân nghèo, cả thành Balê đều biết tiếng, giải tội cho một nữ phạm nhân, cho thị mặc áo Đức Mẹ, và khuyên được thị hứa không bỏ áo ấy bao giờ. Mấy ngày sau, ngài gặp phạm nhân ấy ở sân trại giam, ngài hỏi thăm:

- Sao! Có khoẻ mạnh không?

Phạm nhân trả lời:

- A! Thừa cha, từ hôm từ biệt cha, chẳng ra sao cả, tẻ lắm!  
Con đã thất cổ tự tử.

- Thất cổ, sao thế?

- Vâng, con đã thất cổ. Bọn tù vu khống cho con một điều đê tiện quá. Con bảo chúng: chúng mày là đồ khốn kiếp. Và không muốn sống để chịu vu vạ nhục nhã như thế, con đâm đầu xuống giếng ở giữa sân. Người ta giữ con lại. Con liền kín đáo trèo lên vựa lúa, thất cổ treo lên một cái đanh rất lớn. Con đã ngạt hơi, chẹn họng. Lúc đó con nhớ tới áo Đức Mẹ, con bèn nâng lòng hướng về Mẹ... Đột nhiên, thùng đứt, con rơi ngay xuống. Con không dám tái phạm thế nữa.

Đức Mẹ đã cứu người đó khỏi chết và khỏi chết đời đời. Mặc dầu thị mới mang áo Đức Mẹ, tức là mới chỉ có lòng sùng kính Mẹ qua loa vậy!

(xem cuốn: *Le Père Millériot*,  
do cha Clair, dòng Tên )

## 11. Nhờ Áo Đức Mẹ

Có một người thất bại về công danh, lại sợ pháp luật truy tố, đã nhất định tự tử để thoát nợ đời, mặc dầu cha Milleriot hết lời khuyên giải. Vị tông đồ nhiệt thành này cố năn nỉ:

- Vậy thì ít là xin bạn làm ơn cho tôi một lần cuối cùng: tôi sẽ đem áo Đức Mẹ đến đây, bạn hứa với tôi là bạn sẽ không bao giờ bỏ áo ấy nhé!

- Vâng. Thưa cha, tôi xin hứa!... Cha tốt với tôi quá!..."

Rồi ông ta đi...

Vị linh mục bầm bụng một câu vừa nhiệt thành vừa quen thuộc rằng:

- Ông bạn ơi, tôi được cuộc rồi... Ông cứ chết đi... Nhưng không chết được đâu.

Cùng hôm đó, cơn cảm sốt thất vọng dâng lên cực điểm, ông ta quyết định nhảy xuống sông Seine. Nhưng nào có chết được, mặc dầu ông ta không biết bơi. Lần thứ hai, ông ta nhảy xuống; cũng vô hiệu. Ông ta vẫn mang áo Đức Mẹ mà. Sau ông mắc bệnh trầm trọng và cải thiện đời sống.

Trong dịp đó, cha Millériot thích nhắc lại mãi lời hứa Đức Mẹ đã long trọng tuyên bố rằng: "*Ai chết khi mang áo Mẹ Carmelô không phải phạt trong biển lửa đời đời*".

Chúng tôi còn có thể kể từng ngàn truyện khác giống như thế. Chỉ một mẫu ảnh vảy nhỏ, đơn son, in hình Mẹ Vô Nhiễm thai



mà đã làm biết bao nhiêu phép lạ, biết bao nhiêu người trở lại trong giờ chết, khi đã tuyệt vọng, đến nỗi ai cũng gọi ảnh đó là mẫu ảnh phép lạ.

*(Le Père Millériot,  
do cha Clair, dòng Tên)*

## 12. Xin đừng để con chết khi chưa gặp linh mục

### **(Một giai thoại trong cuộc nội chiến Hoa Kỳ)**

Trong cuộc tấn công vào Goldsboro, thuộc tiểu bang Bắc Carolina, do tướng Soster chỉ huy, một quân nhân trẻ tuổi bị trúng đạn, đồng đội coi như anh đã chết, bỏ lại chiến trường.

Anh không nói được, nhưng còn biết rõ tình trạng mình. Xa xa, nghe như có tiếng chân đội cứu thương đi cấp cứu, anh thầm thì:

- Lạy Mẹ Chúa Trời, con đang mắc tội trọng, xin Mẹ đừng để con chết không được gặp linh mục.

Như đáp lại nguyện vọng của anh, đội cứu thương tới nơi anh nằm. Nhưng thấy anh gần tắt thở, họ vô tư lự nói:

- Thôi! ăn thua gì nữa mà cứu hấn, chưa đem về đến cơ quan là đã ngỏm rồi ấy mà.

Anh ta nghe thấy rõ ràng. Nhưng họ bỏ anh đó tiếp tục tìm các thương binh khác. Thấy bị loài người bỏ rơi, anh thiết tha nài van Mẹ đừng để anh mang tội mà chết.

Đội y tá đã đi khá xa thì một người còn có lòng nhân đạo hơn cả bọn, nói với đồng đội:

- Phải trở lại cứu anh ta chứ. Để một người chết mà không hết cách cứu chữa, tôi không đành.

Y tá đó trở lại với mấy người nữa, lúc tới gần người lính bị thương, họ thấy anh ta còn đủ sức nói được câu:

- Vì yêu mến Chúa, xin đem tôi về với!

Họ đặt anh lên băng ca, đem về cơ quan, ở đó có nhiều thương binh khác cũng đang thoi thóp. Khi tìm được hết thương binh, họ đem cả về quân y viện ở thành phố Newbern, do các Chị dòng Thương Xót (of Mercy) săn sóc. Trong cuộc hành trình cam khổ và đằng đẵng gần ba ngày ấy, những đau đớn của lớp người xấu số đó lại tăng thêm vì nắng nôi và mệt nhọc. Nhưng rồi họ cũng được nghỉ ngơi và săn sóc chu đáo.

Bác sĩ thăm bệnh, nhìn thấy những vết thương của người quân nhân đã khẩn thiết cầu xin Mẹ Đồng Trinh, nói với các Sơ rằng anh ta không còn một chút hy vọng bình phục nào nữa; anh gần chết rồi, có thể một thoáng nữa là xong.

Khi giải phẫu, anh ta bất tỉnh nhân sự, một Sơ túc trực ngay bên giường đợi phó linh hồn cho anh ta. Sau một lúc, Sơ đó thấy anh ta như muốn tìm một vật gì, và khi tìm được rồi, anh ta mở to mắt đầy hoan hỉ. Ghé xuống thăm dò duyên cớ niềm vui ấy và nói với anh vài lời êm dịu, Sơ thấy anh ghì chặt bộ áo Đức Mẹ trên lòng. Anh nói:

- Thừa Sơ, xin Sơ nguyện khen Mẹ Thiên Chúa cho tôi với! Đức Mẹ đã nghe lời tôi cầu nguyện mà không bỏ rơi tôi.

Rồi, bằng những câu gián đoạn, anh kể lại cái sợ hãi phải chết trong tội trọng ở ngoài mặt trận và lời cầu nguyện anh đọc lại nhiều lần:

- Lay Nữ Trinh nhân từ, con đang mắc tội trọng, xin Mẹ đừng để con chết khi chưa gặp linh mục.

Anh tiếp:

- Thưa Sơ, bây giờ xin Sơ tìm ngay cho tôi một linh mục; tôi chẳng sống mấy tí nữa, mà đã lâu năm rồi, tôi không xưng tội.

Cha tuyên úy bệnh viện bèn đến giúp. Với một lòng sốt sắng hăng nồng, anh trở lại xin Chúa thứ tha, chịu phép xúc dầu và của ăn đàng.

Lúc Sơ giúp anh cảm ơn Chúa, anh tỏ tâm sự với Sơ rằng:

- Từ nhỏ, tôi đã sống một đời du đãng, vô tâm hết sức, sau lần rước lễ bao đồng, không một lần nào tôi chịu các phép Bí tích nữa. Nhưng tôi vẫn có một chút lòng yêu mến Đức Mẹ, vì từ khi tôi còn thơ ấu, mẹ tôi, một phụ nữ quả cảm người Ái Nhĩ Lan, đã trồng trong lòng tôi mầm mống tình yêu mến ấy. Khi nhập ngũ vào tiểu đoàn mới thành lập cấp tốc kỳ vừa qua, tôi đã đặt mình dưới sự bảo trợ của Đức Mẹ. Mẹ đã phù trì tôi tỏ tường.

Chịu các phép Bí tích rồi, anh khá hơn được vài giờ nữa; nhưng rồi anh lại mệt, chiều ngày thứ Hai sau khi đến bệnh viện, anh đã từ trần bình an trong Chúa.

*(Báo Mỹ: The Ave Maria)*

### 13. Tràng hạt của một người hấp hối

Một buổi chiều tháng Chạp năm 1855.

Sau một ngày tận tụy với công việc, cha Baron, chính xứ Douai, vào phòng đọc kinh nhật tụng. Có người gõ cửa, ngài ra mở. Một nữ sinh chào ngài và xin ngài đến giúp một người đàn bà bệnh kịch liệt ở phố N, số 28. Vị linh mục tận tâm đó muốn ngừng ngay kinh nguyện, để đi ngay với cô bé đến địa chỉ trên. Nhưng cô trình rằng chưa đến nỗi khẩn cấp quá, chỉ xin ngài đừng hoãn đến hôm sau là được. Cha xứ ghi địa chỉ bệnh nhân và bảo cô bé về trước báo tin ngài sắp tới.

Nguyện xong, cha xứ lên đường, không đếm xỉa gì đến mưa rơi tầm tã và giá lạnh buốt cóng. Đi cứu một linh hồn, an ủi một đau khổ, mưa rét có là gì trước một mục đích cao cả như vậy? Đến phố nữ sinh ấy dặn, ngài vào căn nhà số 18, chắc chắn đó là chỗ cô ấy đã nói. Nhà này nghèo nàn, không có người giữ cửa. Linh mục dò dẫm lên thang, gõ cửa gian phòng đầu tiên ngài gặp. Một người đàn ông ra mở cửa, thấy bộ áo linh mục, ông ta khinh khỉnh đứng nhìn. Cha nhã nhặn hỏi đây có phải là phòng của một phụ nữ nghèo lâm trọng bệnh không, ông ta giận dữ, nguyên rủa ba bốn lần để trả lời. Rồi đóng sầm cửa lại trước mặt cha.

Nhưng nhẫn nại và hiền từ như Thầy mình, linh mục gõ đến cửa thứ hai. Cũng chẳng ai đón tiếp ngài niềm nở hơn phòng trước. Trong giới lao động, nhiều người coi linh mục là người nếu không đáng ghét thì cũng đáng ngờ vực; chỉ còn có tình yêu vô tận của Chúa Giêsu mới làm cho vị linh mục đó khỏi chán nản làm việc cứu giúp những linh hồn bội bạc và vô đạo ấy.

Ngài lên tầng thứ hai, gặp một em bé ở hành lang. Ngài hỏi thăm:

- Em nhỏ ơi, em có thể chỉ cho tôi căn phòng của một phụ nữ đang ốm nặng trong nhà này không? Bà G. ấy mà!

- Có, ở đầu hành lang này, một bà bệnh nặng lắm. Trình cha, ba con bảo bà ấy không qua khỏi đêm nay được, nhưng hình như tên bà không phải như cha nói.

- Tên là gì không hề mấy... em làm ơn dẫn tôi đến cửa phòng bà ấy nhé!

Cậu nhỏ dẫn cha xư tới nơi.

Linh mục mở cửa vào. Bên giường người bệnh sắp hấp hối, một người đàn ông chừng năm mươi tuổi lù lù ngồi đó, ông đứng lên và hét sức ngạc nhiên khi thấy ngài. Linh mục chào ông nhã nhặn và hỏi thăm bệnh của vợ ông thế nào. Ngài tiếp:

- Vì tôi chắc đây là bạn của ông, ông là ông G. phải không ạ?

Người chủ phòng trả lời cộc lốc:

- Tôi ấy à? Không phải. Ai bảo cha đến đây giây mình vào việc chúng tôi?

Linh mục rất ngạc nhiên đáp:

- Có người cho đến tìm tôi mà, có người bảo tôi rằng bà G. bệnh kịch lắm, tìm tôi đến giúp bà về vấn đề tôn giáo. Tôi có làm phở, làm nhà, làm phòng chãng nữa, thì bà đây cũng rất cần tôi giúp đỡ rồi. Chắc chắn là Chúa tốt lành sai tôi đến đây, chính Chúa cho phép tôi làm lẩn như thế...

Người đàn bà lảm nhảm yếu ớt:

- Ô! Vâng, thưa cha, đúng Chúa đem cha đến đây đây ạ.

Người chồng căm giận nói:

- Không phải, đã hơn mười năm nay không một ông cụ nào bước chân tới đây cả. Cha không được giải tội cho vợ tôi đâu. Nó thuộc về tôi kia mà.

Linh mục hiền hậu nhưng cương quyết trả lời:

- Ông làm rồi, thưa ông. Vợ ông thuộc về Chúa trước rồi mới thuộc về ông sau; ông không có quyền định đoạt cho linh hồn vợ ông. Nếu bà muốn xưng tội, tôi sẽ giải tội. Bỏn phận tôi là không được bỏ bà, nếu bà không tự ý chối tôi giúp. Bà ơi, bà có muốn trở về với Chúa và chết như người Công giáo không?

Người đàn bà đáng thương giơ tay lên trời, và thôn thức vì vui mừng:

- Chúa nhân từ đã làm mọi sự. Đã nhiều lần con xin nhà con mời cho con một linh mục, nhà con đều từ chối. Con muốn trở về với Chúa; Chúa hằng thương xót con.

Quay về người chồng, linh mục nói:

- Đó, ông thấy chưa? Ông hãy để tôi gặp riêng bà đây mấy phút.

Cha nói rất cương quyết như vậy rồi đến bên người bệnh làm người chồng như phải cưỡng bách rút lui. Ông ta vừa ra vừa càu nhàu tức tối. Người hấp hối xướt mướt:

- Trình cha, đây là vật đã cứu con.

Rồi chỉ cỗ tràng hạt treo ở đầu giường, bà thêm:

- Con đã nhu nhược sợ chồng con hơn sợ Chúa, chỉ có để vợ chồng khỏi cãi nhau thôi, mà đã mười hay mười một năm nay con bỏ các việc đạo; nhưng con vẫn không bỏ lòng cậy trông Đức Mẹ. Hằng ngày hay ít là gần như hằng ngày con đã lần hạt và hằng giữ lòng yêu mến Đức Mẹ. Trình cha, chính Đức Mẹ đã dẫn cha đến đây, chính Đức Mẹ đã cứu linh hồn con.

Cảm động sâu xa vì cảnh tượng đó, linh mục an ủi, giúp bà xưng tội và giải tội. Lúc từ biệt, cha hứa sẽ sang xứ bên đem Dầu thánh và của ?n Đàng cho bà chịu.

Ra cửa, vị linh mục muốn xiết mạnh tay người chồng, nhưng ông rút tay lại và tỏ ra rất cảm tức bên người vợ sung sướng của ông.

Vị linh mục coi số tay xem địa chỉ của bệnh nhân có người tìm cha đến ở đâu. Ngài thấy không phải là số nhà 18 mà là 28. Hết sức cảm tạ Chúa vì sự ngộ nhận may mắn ấy; ngài vội vã đến số 28, gặp bệnh nhân đang chờ đợi ngài. Giải tội xong, ngài tranh thủ thời gian, về đánh thức ông từ xứ bên.

Kiếp Thánh Thể và đem Dầu thánh đến giúp cả hai kẻ liệt. Nhưng khi ngài đến số 18, thì kẻ liệt ở đây vừa tắt thở. Bà đã được ơn tha thứ mọi tội lỗi nhờ phép giải tội, và chắc là lòng ao ước sốt sắng được chịu các phép sau hết đã bù cho bà trước mặt Chúa.

*(Niên giám việc tôn sùng thánh Giuse,  
tháng 5 năm 1889, trang 218).*

#### 14. Nhờ đọc kinh Kính mừng

Trong miền Flandre có một tội nhân trọng phạm bị án tử hình mà vẫn cứng lòng không chịu xưng tội. Một cha dòng Tên đã

làm hết cách đưa ông trở về, nài nỉ, khóc xin, cả đến quỳ gối xuống mà năn nỉ cũng không được. Thấy không kết quả, ngài xin ông ta đọc với mình một kinh Kính Mừng. Người tử tù ưng thuận. Vừa đọc xong, ông ta châu lệ chan hoà, đau đớn xưng tội lỗi mình, rồi ra pháp trường với một mẫu ảnh Mẹ đeo trước ngực.

#### 15. Mỗi ngày một kinh Kính mừng

Trong một thành phố ở nước Tây Ban Nha, có một người vô đạo tệ hại đến nỗi tận hiến mình cho quỷ, và không hề xưng tội bao giờ. Tất cả các việc đạo đức của ông ta chỉ là mỗi ngày đọc một kinh Kính Mừng. Cha Eusèbe Nieremberg thuật lại rằng, lúc gần chết, ông ta nằm mơ thấy Đức Mẹ. Mẹ nhìn ông bằng một cái nhìn đầy tình thương đến nỗi ông đột nhiên trở lại, cho đi mời linh mục, khóc lóc chan hoà mà xưng tội, lại khẩn sẽ đi tu dòng nếu được bình phục. Nhưng ông đã từ trần trong lúc thành tâm thống hối ấy.

#### 16. Tôi muốn chết như người Công giáo

Năm 1610 ở Tournon, có một người rôi đạo ngoan cố ghê gớm đến nỗi chết đến nơi mà vẫn không thềm nghe nói đến việc trở lại. Trong tám ngày liên tiếp, các linh mục thay nhau đến săn sóc và khích lệ. Sau cùng, một vị sốt sắng như lấy sức mạnh cưỡng bách ông phải chạy đến với Đức Mẹ. Người rôi đạo vừa đọc xong câu: Lạy Mẹ Chúa Giêsu, xin cứu giúp con! ông liền kêu lên như vừa tỉnh một giấc mộng mê man:



- Tôi muốn chết như người Công giáo.

Thế là ông đã giao hảo với Hội thánh và hai giờ sau, ông đã từ trần.

### 17. Cỗ Tràng hạt của phụ nữ tội lỗi

Cha Bovio kể truyện một phụ nữ hoang đàng tên là Hêlêna, một hôm tình cờ vào nhà thờ, nghe giảng về kinh Mân Côi. Lúc về nhà, nàng lén mua một cỗ tràng hạt. Nàng giấu kín và bắt đầu lần hạt; trước cũng chẳng sốt sắng gì, nhưng Mẹ Đồng Trinh cũng cho nàng cảm thấy an ủi và dịu ngọt khi đọc kinh, cho nên Hêlêna đọc bao nhiêu cũng không chán. Vì thế nàng hiểu biết những phóng đãng ghê tởm của nàng, rồi không cần nghĩ ngợi nữa, nàng nóng lòng đi xưng tội. Nàng cáo mình với một lòng thống hối thiết tha, đến nỗi cha giải tội phải ngạc nhiên.

Xưng tội rồi, nàng đến sấp mình trước bàn thờ Đức Mẹ để cảm tạ Đấng ân nhân của mình. Lúc lần hạt, nàng nghe Đức Mẹ phán với nàng:

- Hêlêna, cho đến nay, con chỉ có xúc phạm đến Chúa và Mẹ. Từ nay trở đi, con hãy sống một đời sống mới. Phần Mẹ, Mẹ hứa luôn luôn giúp đỡ con.

Ngạc nhiên và cảm động, nàng kêu lên:

- Lạy Mẹ Đồng Trinh, thật cho đến nay con là đứa tội lỗi nặng nề; nhưng Mẹ làm được mọi sự: xin Mẹ giúp con, giờ đây con xin dâng mình cho Mẹ. Con muốn đem cả quãng đời còn lại để đền tội lỗi con.

Thế là được vũng vàng thêm vì có Mẹ trợ lực, nàng đem hết tài sản phân phát cho người nghèo và sống đời sống thiết tha thống hối. Nhiều cơn cảm sốt ghê hồn đến lung lạc nàng, nhưng chăm chú cây trông Mẹ luôn, nàng đã chiến thắng. Hơn nữa, nàng còn được ơn thấu thị, nói tiên tri, mặc khải và nhiều đặc ân khác nữa. Sau cùng, được Mẹ Maria báo trước giờ chết; ít ngày sau, nàng được tiếp kiến Mẹ và Chúa đến thăm viếng. Lúc Hêlêna tắt thở rồi, người ta thấy linh hồn nàng bay về trời dưới hình một chim bồ câu diễm lệ.

#### 18. Kinh Kính mừng độc nhất của một phụ nữ tàn nhẫn và vô nhân đạo

Thánh Bênadô, trong một bài giảng thuyết danh tiếng, đã gọi Mẹ Maria là thủy lộ dẫn nước ơn thánh.

Trong thời kỳ đẫm máu của Cách mạng Pháp, ở đô thị Mirepoix có một phụ nữ, một thợ vật ngoại lệ, lấy tội ác làm một thú sống.

Trò tiêu khiển của con người khốn nạn này - hay đúng hơn, hạnh phúc của mẹ - là theo những tử tù toà án Cách mạng xử, từ trại giam đến đoạn đầu đài mà lãng mạ nguyên rửa cho tới khi họ bước lên máy chém. Nhất là các linh mục thì nàng căm hờn đến cực độ và lãng nhục, chửi rửa thô bạo thậm tệ. Về bình tĩnh nhẫn nhục của các vị tử đạo im lặng đi chịu chết không coi gì lời la lối thoá mạ của mẹ lại càng làm cho mẹ nổi tam bành hơn nữa.

Ngày 8 tháng 1 năm 1795, cha Baclot, một linh mục ai cũng biết tiếng là đạo đức thánh thiện, bị điệu đi xử tử với nhiều vị khác, để tỏ lòng trung thành với Chúa. Tất nhiên là mẹ đàn bà hung bạo đó không vắng mặt khi các ngài đi qua.

Mẹ the thé:

- Thử xem ông cụ đạo này có trả lời tôi không nhé!

Rồi xĩa xỏi, mù bắt đầu rống lên những lời nhục mạ quen thuộc. Lúc đó cha Baclot, quay nhìn mù bằng cái nhìn đầy hiền từ, ngài nói:

- Thưa bà, xin bà cầu nguyện cho tôi.

- Cái gì! Ai... Tôi? Ông nói tôi cầu nguyện cho ông!

- Phải, thưa bà, xin bà đọc cho tôi một kinh Kính Mừng, cầu cho linh hồn tôi sắp ra trước toà Chúa.

Chắc chắn là lúc đó vị linh mục thánh thiện đã cầu xin Đức Mẹ cho kẻ ngược đãi ngài.

Dầu sao đi nữa cũng không thể diễn tả nổi cái hiệu quả mấy lời ấy ở nơi mù đàn bà bạc phước đó. Thật là một đòn chùy, một tiếng sét ngang tai. Mù đứng lại, mặt đỏ bừng rồi tái dần đi, ra truyện còn hỏi xem mình có hiểu gì không đã. Nhưng về mặt bối rối của mù tố cáo rằng hàng nghìn cảm tưởng xô bồ đang náo động trong mù. Mù cất lời nói:

- Được, thưa cha xứ, tôi sẽ đọc kinh Kính Mừng đó.

Rồi mù ngạo nghễ đọc rất lớn tiếng.

Nhưng kinh vừa đọc xong, thì mù cũng bắt đầu nghẹn ngào, rồi nức nở. Tiếp tục đi cho tới chân máy chém, mù quỳ xuống đó.

Khi hành quyết xong, mù im lặng trở về, vào nhà khóc lóc rờn rã. Mù chỉ ra khỏi nhà khi phải làm những việc rất cần.

Những ngày tiếp sau, khi đội lính của Cộng hoà Pháp quốc khua trống qua cửa nhà mù, dẫn đầu cho đoàn người sắp rơi đầu

dưới lưỡi dao của đao phủ, người ta thấy trong nhà những tiếng than khóc xé lòng.

Từ đó, mẹ Mariane - tên mẹ - không nói với ai nữa. Ai hỏi, mẹ chỉ trả lời đủ điều. Không bao giờ mẹ dám ngược mắt nhìn lên. Trước kia, mẹ rất lắm điều, trơ tráo, người vùng đó thấy mẹ ngày nay nghiêm nghị thẹn thò, đều tưởng là mẹ ra đại, và nghĩ rằng mẹ bị trời phạt. Tuy nhiên chưa ai dám nói rõ.

Thực ra đó chỉ là một phép lạ về ơn trở lại.

Đúng thế, ai cũng thấy rằng khi việc phụng sự được tái lập, người ta được tự do theo đạo, thì Mariane tỏ ra hết sức cố gắng lấy gương sáng nét na, rộng tay bố thí, và thực hiện những việc đền tội để sửa lại gương xấu đã làm trước.

Hằng năm, mẹ hành hương viếng đền thờ Notre Dame des Ermites. Mẹ đi bộ, hành khát dọc đường, mặc dù tuổi đã cao, và gia tài mẹ có dư để hành trình đầy đủ thuận lợi.

Thiếu thời, mẹ làm gương xấu cho dân cư ở Mirepoix bao nhiêu, thì lúc chết, mẹ tỏ ra những tâm tình thống hối tươi đẹp, để gương mẫu cho con cháu họ bấy nhiêu.

Chúng ta hãy xin bạn hữu ta, cả địch thù ta, nếu có thể, hằng ngày hãy đọc một kinh Kính Mừng. Việc đơn sơ đó sẽ làm nhiều người trở lại cùng Chúa.

*(Moi de Marie sur le Salve Regina,  
par le P. Petitalot, 1889).*

## 19. Hai chàng sinh viên Richard và René

Năm 1604, trong một thành phố miền Flandre, có hai sinh viên trẻ tuổi, sống một đời đắm chìm trong khoái lạc vật chất và trác

táng bê tha, không chút chuyên chăm đèn sách. Một đêm kia, họ hện hò nhau buông lung trong một nhà ở xóm bình kang. Chàng Richard trở về nhà sớm, còn chàng René vẫn lưu lại nhà tội lỗi ấy. Richard mệt mả, về tới nhà chưa kịp cởi áo đã muốn nằm. Chàng nhớ rằng hôm đó chưa đọc mấy kinh Kính Mừng chàng vốn có thói quen đọc kính Đức Mẹ. Có thể, mà chàng cũng coi là khó nhọc lắm nhưng chàng cố gắng, mặc dầu buồn ngủ như vùi. Đọc mấy câu Kính Mừng một cách khô khan ngủ gà ngủ gật rồi, chàng lã ra ngủ.

Vừa chợp mắt, chàng nghe có tiếng gõ cửa rất mạnh rồi đột nhiên, chưa kịp mở cửa, chàng đã thấy sừng sững trước mặt mình người bạn tội lỗi, với bộ mặt biến dạng coi rất ghê gớm. Chàng kêu lên:

- Ai đấy?

Người kia trả lời:

- Chà chà! Mà không nhận ra tao à?

- Nhưng sao hình thù mày quái gở thế hử?

Chàng kia rên rảm đáp:

- Khôn nạn! Khôn thân tao! Tao đã bị đoán phạt.

Richard hỏi lại:

- Sao thế?

- Tao vừa ra khỏi nhà bản thú ấy, thì tao bị quỷ bóp cổ. Xác tao còn nằm ở ngoài phố, nhưng linh hồn tao đã bị quẳng vào hoả ngục. Còn mày, tao bảo cho mày biết, cùng một số phạm ấy cũng chờ đợi mày. Nhưng Đức Mẹ Đồng Trinh đã

bảo vệ mày vì mấy kinh Kính Mừng mày đọc. Hạnh phúc cho mày nếu mày biết lợi dụng lời Đức Mẹ dùng miệng tao mà bảo mày đây.

Nói rồi, hắn mở áo ngoài của mình cho Richard xem thấy bên trong ngùn ngụt những lửa và hung nhúc những rắn rết. Rồi hắn biến đi liền.

Richard vội vã sấp mình xuống đất khóc lóc, nước mắt chan hoà, cảm tạ Mẹ Maria đã làm ơn cho mình. Chàng đang nghĩ ngợi tìm cách cải tạo cuộc đời thì nghe tiếng chuông báo hiệu hát kinh Sớm mai trong tu viện dòng thánh Phanxicô. Chàng kêu lên:

- Thôi đúng rồi, đó là nơi Chúa muốn cho tôi đền tội.

Lập tức, chàng đến tu viện xin vào tu. Biết rõ chàng là kẻ trác nết, các cha cản trở, không nhận chàng. Chàng bèn khóc lóc thuật lại câu chuyện mới xảy ra. Hai cha dòng liền ra nơi chàng nói, gặp thấy đúng thân ma của bạn chàng bị chẹn họng và cháy đen như một hòn than nằm đó.

Các cha nhận chàng vào dòng, chàng chỉ còn có nghĩ đến sống một đời thánh thiện. Sau, chàng đi giảng đạo ở Ấn Độ, rồi qua Nhật Bản. Ở đây chàng đã được phúc lĩnh ơn chịu thiêu sinh vì Chúa và kết liễu đời mình bằng phúc tử đạo.

(Thánh Anphongsô Liguori, Vinh Quang Đức Mẹ)

Ông Vincent Beauvais và ông Césaire thuật chuyện một thanh niên quý phái, sau khi xài phí hết cái di sản khổng lồ cha chàng để lại, cùng quần quá, đến nỗi phải đi hành khất để nuôi mình. Nhưng để bớt xấu hổ, chàng quyết định bỏ quê hương đi sống một đời vô danh ở đất khách quê người.

Trên đường tha phương cầu thực, một hôm chàng gặp một gia nhân cũ của cha chàng. Người này thấy chàng ủ ê vì nghèo khổ, khuyên chàng can đảm lên. Hắn hứa sẽ giới thiệu chàng với một ông hoàng rất giàu có và quảng đại, không những ông sẽ cứu chàng khỏi khổ, mà còn không để cho chàng thiếu thốn gì nữa. Tên gia nhân cũ đó, thật ra, chỉ là một kẻ nham hiểm, đã mê theo những tà thuật vô đạo của môn phù thủy. Thế là một hôm hắn mời chàng thanh niên quý phái đi theo hắn. Hắn dẫn chàng qua một khu rừng tới một bờ hồ. Ở đó tên phù thủy thầm thì nói chuyện với một người vô hình khác.

Chàng thanh niên hỏi hắn nói chuyện với ai đó, thì hắn đáp:

- Với đức linh quý.

Rồi hắn lại rì rầm nói chuyện, không hề sợ hãi:

- Lạy ngài, chàng thanh niên này đã bị rơi vào một cảnh cùng quần rất mực, y muốn lại được giàu có như xưa.

Quý trả lời:

- Nếu hắn phục tùng ta, ta sẽ cho hắn phú quý hơn trước, nhưng trước hết nó phải chối bỏ Chúa đã mới được.

Chàng thanh niên bực phước sợ hãi lùi lại, nhưng tên phù thủy khôn nạn nài nỉ thiết tha. Nể lời, chàng ta quyết định chối Chúa. Quý tiếp thêm:

- Thế cũng chưa đủ, nó còn phải chối bỏ bà Maria nữa, vì ta biết rõ rằng, chính bà đó làm ta thiệt hại hơn hết. Biết bao linh hồn đã vào tay ta, mà bà còn cứu được đem về cho Chúa, làm chúng được rỗi linh hồn!

Chàng thanh niên kêu lên:

- Trời! phải thế ư? Không bao giờ tôi chịu bỏ Đức Mẹ là Mẹ tôi. Tôi thà ăn mày suốt đời còn hơn, vì Mẹ Maria là tất cả niềm trông cậy của tôi mà!

Nói rồi chàng chạy thẳng.

Trên đường về, chàng gặp một nhà thờ dâng kính Đức Mẹ, chàng vào kính viếng. Trong cơn khốn cực quẫn bách đó, chàng quỳ gối trước ảnh Đức Mẹ, khóc lóc thảm thiết nài van Mẹ xin ơn thứ tha tội lỗi cho mình. Đức Mẹ liền cầu xin Con của Người cho anh chàng cực khổ đó. Trước Chúa Giêsu còn phàn nàn vì chàng đã bội bạc chối Chúa, Đức Mẹ lại khẩn khoản nài xin. Thấy thế, Chúa nói:

- Ôi Mẹ yêu dấu, không bao giờ Con từ chối Mẹ điều gì. Con tha cho nó, vì Mẹ đã xin như vậy.

Lúc đó, người đã mua lại gia tài của chàng trai phung phí kia, cũng ở trong nhà thờ. Đức Mẹ (ôi Mẹ âu yếm, tài tình quá!) làm phép lạ cho ông ta nghe thấy câu truyện chỉ có thiên thần mới nghe được đó. Chứng kiến tình thương của Mẹ đối với người trai tội lỗi này, ông gả ái nữ của ông cho chàng và lập chàng làm thừa kế. Thế là không những Đức Mẹ đã xin được cho chàng ơn tha thứ, tìm lại cho chàng tài sản tối cao, cần thiết độc nhất là ơn thánh, mà còn nhân từ hơn nữa, là cho chàng lại được hưởng cả gia tài tạm bợ ở đời này nữa.



Nhưng xin chớ ai quên lời căm giận Satan đã nói trên kia bao giờ.

## 21. Chúa và Đức Mẹ đã không bỏ tôi

Thánh Liguori đã cho xuất bản hai câu truyện rất lý thú sau đây. Thánh nhân có trích rõ xuất xứ đáng tin cậy của nó. Chúng tôi xin trích dịch nguyên văn những trang sách giá trị của vị Tiến sĩ thánh thiện và thông thái của Hội thánh này.

Trong Mặc khải lục của thánh nữ Brigitta có kể một truyện một đức ông nọ, vừa tội tàn và khả bỉ vì phóng đãng, vừa đặc biệt vì dòng dõi quý tộc. Ông đã thực sự ký giấy bán cả linh hồn lẫn xác cho ma quỷ, làm tội nó như một tên nô lệ, trong suốt sáu mươi năm, kéo lê một đời sống tội tộ quá sức tưởng tượng, không biết đến tôn giáo là gì.

Ông ngã bệnh trầm trọng. Chúa Giêsu muốn đủ tình thương ban lệnh cho thánh nữ Brigitta báo cho cha giải tội của bà phải đến giúp kẻ liệt ấy và khuyên ông xưng tội. Thầy cả đến, nhưng tội nhân cứ một mực rằng đã xưng tội nhiều lần rồi, không cần phải xưng lại nữa. Lần thứ hai, linh mục lại đến, kẻ nô lệ hoả ngục lại càng không thềm nghe nói đến xưng tội hơn. Chúa Giêsu lại hiện ra lần nữa, phán bảo bà thánh cứ phải xin thầy cả đến giúp ông. Lần thứ ba này, linh mục đến kể rõ cho ông biết những lần Chúa hiện ra với thánh nữ và lý do tại sao ngài đến để thi hành mệnh lệnh của Chúa, muốn thương xót ông. Những lời nói đó cảm kích bệnh nhân rất nhiều. Ông bắt đầu khóc lóc kêu lên:

- Nhưng lẽ nào con còn hy vọng được tha thứ nữa, con đã tự tình làm nô lệ quý dữ, làm tôi nó suốt sáu mươi năm trời nay và phạm không biết bao nhiêu tội lỗi?

Linh mục trả lời:

- A! Không việc gì. Ông cứ can đảm và bình tĩnh; nếu ông hối hận, tôi hứa với ông rằng Chúa sẽ tha thứ cho ông.

Người liệt đem lòng trông cậy thưa:

- Thưa cha, tôi tưởng tôi đã bị luận phạt, đã thất vọng về phần rỗi của tôi. Nhưng giờ đây, tôi đau đớn vì tội lỗi tôi, chính sự đau đớn này làm tôi thêm lòng trông cậy. Chúa và Đức Mẹ đã không bỏ tôi, thì đây tôi cũng xin sẵn sàng xưng tội.

Hôm đó ông đã xưng tội ba bốn lần, với một tâm tình đầy hối hận.

Hôm sau, ông rước lễ, và sau sáu ngày, ông đã từ trần trong một bầu không khí đầy nhẫn nhục và yên hàn.

Ít lâu sau, Chúa lại hiện ra với thánh nữ Brigitta cho biết người tội lỗi đó không phải hư mất nhưng còn đang ở luyện ngục. Được thế là nhờ Mẹ Maria bầu cử, vì người đó, trong suốt quãng đời truy lạc vong mạng, vốn giữ lòng tôn sùng những đau đớn của Mẹ, bao giờ nhắc tới cũng tỏ dạ cảm thương".

## 22. Xin cứu con trong giờ lâm tử

Thánh Anphongsô kể tiếp một truyện nữa:

Cha Razzi, Camaldule, thuật truyện một thanh niên mồ côi cha sớm. Mẹ chàng gửi chàng vào hầu cận một vị hoàng tử. Bà vốn có lòng yêu mến Đức Mẹ, nên lúc từ giã con, bà đã cẩn thận dặn dò con và bắt hứa với bà hằng ngày phải đọc một kinh Kính Mừng và thêm câu:

- Lạy Đức Nữ trinh đầy phúc đức, xin cứu giúp con trong giờ lâm tử.

Rồi chàng vào đền ông hoàng. Chàng hoang phí đài các đến nỗi ông phải bó buộc thả chàng ra. Thất vọng vì thấy không còn phương sách cứu chữa, chàng nhập bọn du thủ du thực, ăn cướp, giết người, nhưng vẫn trung thành với điều đã hứa với mẹ. Ít lâu sau chàng sa lưới pháp luật. Tòa lên án tử hình. Đêm trước ngày bị hành quyết, chàng thườn thọt bó gối trong tù ôn lại dĩ vãng. Chàng than thân trách phận vì bị ô danh, vì làm ưu phiền cho mẹ và vì cái chết đang chờ. Bỗng ngược lên, chàng thấy một trang thanh niên ra phết công tử niềm nở hỏi chào. Thanh niên này nói mình đến cốt để cứu chàng thoát tù tội và thoát cả chết nữa. Chàng vui mừng. Người thanh niên ra cho chàng những điều kiện phải giữ. Chàng ưng thuận. Thanh niên bèn xưng mình là quý và bảo chàng nếu muốn thoát thì phải chối Chúa Giêsu và các phép Bí tích. Chàng cũng ưng thuận. Quý lại bắt chàng phải chối cả Đức Mẹ và không được xin Người hộ phù nữa. Chàng kêu lên:

- Thế thì chả chơi, không bao giờ tôi chịu làm thế.

Rồi ngược nhìn lên Đức Mẹ, chàng đọc lại lời kinh vẫn tắt mẹ chàng đã dặn:

- Lạy Đức Nữ trinh đầy phúc đức, xin cứu giúp con trong giờ lâm tử.

Vừa nghe lời đó, quý biển hút, để mặc chàng chìm ngụp vào một nỗi phiền sầu cay cực vì đã chối Chúa. Nhưng chàng lại chạy đến với Mẹ Maria. Mẹ cầu xin được cho chàng ơn thông hối tội lỗi. Rồi đầm đìa nước mắt mà xưng tội với một lòng ăn năn tuyệt hảo.

Lúc điệu chàng từ ngục thất ra xử án ở giáo hình đài, trên lối đi, chàng gặp một tượng Đức Mẹ. Chàng cúi đầu chào và đọc lại lời kinh quen đọc:

- Lạy Đức Nữ trinh đầy phúc đức, xin cứu giúp con trong giờ lâm tử.

Đột nhiên dân chúng kêu lên vang ầm. Họ vừa chứng kiến một sự lạ: tượng Đức Mẹ cũng cúi đầu ưng thuận. Rất mực xúc cảm, chàng xin cho phép đến hôn chân Đức Mẹ. Lính áp giải chối từ, nhưng vì dân chúng cũng rất mực thương xin cho, họ mới bằng lòng. Lúc chàng thanh niên cúi xuống hôn, tượng Mẹ liền giơ tay ôm lấy chàng, chặt đến nỗi không thể gỡ nổi. Dân chúng chứng kiến sự lạ kêu lên:

- Xin ân xá! Xin ân xá cho hắn!

Chàng được ân xá.

Trở về quê hương, chàng thanh niên ấy sống một đời gương mẫu, trung thành phụng sự Đức Mẹ, Đáng đã cứu chàng thoát chết cả hai phần.

### 23. Ba ông tiến sĩ trẻ tuổi

Truyện cảm động này được kể trong tác phẩm của cha Benet, dòng Tên, về những trọn lành siêu việt của Thánh Nữ đồng Trinh (*Les souveraines perfections de la Sainte Vierge*) phần III, chương XV, trang 406. Sau đây là bản dịch nguyên văn.

Truyện này rất dị thường và đầy kinh khủng. Có ba nhà tiến sĩ vừa lĩnh bằng ở viện Đại học Balê lên đường đi núi Mont-Cenis, giữa đường gặp cơn giông tố dữ dội. Sợ tai họa, ba ông cùng gò cương ngựa phi nước đại, cốt tìm một chỗ trú chân cho đỡ nguy hiểm. Nhưng giữa những luồng chớp xé mây, những tiếng sét rung trời, họ đều nghe thấy một tiếng thét ghê gớm:

- Đánh xuống, đánh xuống, giết nó đi!

Đồng thời, một tầm sét vung ra kinh hoàng, đánh ngã một người bọn họ xuống và phạt tan thành tro bụi. Hai ông bạn kia hoảng hồn mất vía, ra roi cho ngựa phi cho kịp với tốc lực của sấm sét. Nhưng chớp vẫn loang loáng rạch trời, sét vẫn ầm ầm gieo kinh khủng. Lại một tiếng nữa xé mây:

- Đánh xuống, đánh xuống, giết nó đi!

Ghê gớm chưa, viết dòng này tay tôi run rẩy, tim tôi ngừng đập. Theo sau tiếng đó là một đòn sét giáng thẳng xuống đầu ông thứ hai, quật ông chết cứng ngay tại chỗ. Ông thứ ba tên là Autinh, chết khiếp ngoi ngóp, hồi tâm lại, nhớ đến một kinh ông vốn có thói quen đọc kính Đức Mẹ. Hữu sự thì vái tứ phương, bèn sụt mướt khóc ròng, tâm hồn hối hận, ông cảm trí sốt sáng lạ thường kêu lên:

- Chúng tôi trông cậy Rất Thánh Đức Mẹ Chúa Trời...

Ông vừa đọc vừa phóng ngựa rất mau, mặc dầu đứt cả cương, tuột cả khuyết đạp. Nhưng mới ghê làm sao! tia hy vọng đó cũng không hòng gì nữa, mây vẫn ào ạt xô nhau với những tiếng ồn ào kinh rợn, chớp tai ác vẫn ròn rập chẻ trời, sét vẫn rầm rầm gầm thét. Thế là hết, còn hy vọng gì nữa! Khổ hơn cả là cái thứ tiếng thù oán đó lại nạt nộ:

- Đánh xuống, đánh xuống!

Trời! Âm tinh đáng thương đó khiếp đảm chừng nào, số phận ông sẽ ra sao? Ông lại sốt sắng hơn, đọc lại lời kinh:

- Chúng tôi trông cậy Rất Thánh Đức Mẹ Chúa Trời...

Rồi ông phó mình cho Chúa, vì ông chắc ông không thoát chết. Nhưng rồi sấm chớp khuất sau mây, im lặng. Cái thứ tiếng tai quái lại rùng rợn thét lên, ai oán, đe dọa:

- Đánh xuống, đánh xuống, giết nó đi!

Có tiếng khác đáp lại:

- Không đánh được, hấn đọc kinh *Sub tuum Praesidium confugimus*: Chúng tôi trông cậy Rất Thánh Đức Mẹ Chúa Trời, và Đức Nữ hấn cầu xin đó đã trời ta, lại phá tan cả sấm sét nữa.

Thử tưởng tượng người hành khách đáng thương đã chết dở đó xúc động chừng nào. Nghe câu đối thoại đó, ông cầm trí đọc luôn kinh *Sub tuum, chúng tôi trông cậy* của ông. Ông hết sức thành tâm cầu khẩn. Thế là, một phép lạ quá sự trông mong đã xảy ra: giông tố im lặng; trời lại hiện ra thanh quang như chưa bao giờ. Ông tiến sĩ trẻ tuổi đó đã tới chân núi.

Kể xong truyện, cha dòng thêm rằng: "Điều tôi biết chắc chắn là ông tiến sĩ đó, sau vào tu dòng thánh Phanxicô, và không bỏ qua ngày nào mà không đọc rất sốt sắng kinh *Sub tuum praesidium confugimus Sancta Dei Genitrix - chúng tôi trông cậy rất Thánh Đức Mẹ Chúa Trời*, vì chính nhờ kinh ấy mà ông thoát nạn".

#### 24. Quỷ đội lột khí

Trong niên ký Dòng Capucinô có chép rằng một trạng sư danh tiếng ở Venise làm giàu bằng những mảnh khoé giáo quyết và bất công, nên sống trong một tình trạng rất thê thảm cho linh hồn. Ông không hề làm một việc thiện nào ngoài việc mỗi ngày đọc một kinh ngắn ngắn kính Đức Mẹ. Dầu thế, việc sùng kính tầm thường đó cũng xin được cho ông ơn thoát chết đời đời, nhờ tình thương của Đức Mẹ. Đây là chi tiết:

Ông được may mắn kết thân với cha Matthêu Basso. Một hôm ông khẩn khoản mời cha đến dùng cơm trưa tại nhà mình; cha ưng thuận. Lúc ngài tới, ông trạng sư khoe với cha rằng:

- Cha ạ, hôm nay tôi muốn cho cha xem một vật mà cha chưa bao giờ thấy. Tôi có một con khí rất kỳ, hầu hạ tôi như một đầy tớ: rửa cốc, dọn bàn, mở cửa cho tôi mỗi khi đi về.

Vị linh mục đáp:

- Xin ông ý tứ, khéo không phải là khí đâu; ông gọi nó đến tôi xem nào.

Ông cho gọi khi; con khi dị thường đó giả điếc không nghe. Người ta tìm khắp chỗ nhưng hẳn tránh mặt mọi người. Sau cùng tìm thấy hẳn thu hình ngồi ở dưới gầm giường tầng dưới không chịu ra. Cha dòng nói:

- Được, chúng ta xuống đó.

Rồi đi với ông trạng sư xuống chỗ con khi trốn ngồi, ngài gọi nó:

- Đồ muông thú hoả ngục, ra đây. Nhân danh Chúa ta truyền mày phải nói mày là ai?

Khi thú nhận mình là quỷ, đến làm tôi cho ông trạng sư là cốt đời hể ngày nào ông quên đọc kinh kính Đức Mẹ là bắt ông bóp cổ, lôi xuống hoả ngục, vì Chúa đã cho phép như vậy. Nghe thế ông trạng sư quỳ phập xuống chân cha dòng xin ngài cứu giúp. Cha khích lệ cho ông vững tâm, rồi truyền cho quỷ xéo khỏi đó mà không được làm tổn hại gì cho gia chủ, ngài thêm rằng:

- Ta chỉ cho phép mày được chọc thủng một lỗ ở tường nhà, ghi dấu mày đã ra khỏi đây thôi.

Ngài vừa nói xong, một tiếng động lớn nổ rầm, trên tường có một lỗ thủng. Lỗ ấy nhiều lần người ta đem vôi, đá đến vít, nhưng vô hiệu. Chúa muốn để vết tích đó lại lâu dài cho đến khi cha dòng khuyển lấy đá tạc hình một thiên thần rồi đem khấp vào mới được. Ông trạng sư đó trở về với Chúa.

*(Thánh Liguori kể trong cuốn Vinh quang Đức Mẹ, ch. VII).*



## 25. Hàng ngày đọc kinh Kính mừng

Cha Nieremberg kể truyện sau này trong cuốn hạnh thánh Inhaxiô. Ngài viết:

Ở nước Tây Ban Nha có một người phạm tội như uống nước lã. Không kể tội rớt đạo, còn tội nào cũng là một môn sở trường của ông ta. Tệ hơn cả là ông ta lại thích phạm những tội mà ông ta biết là làm đau lòng Chúa nhất. Đến tuổi già lụ khụ, ông lâm trọng bệnh; nhưng ông ta không hề có một tư tưởng nào trở lại cùng Chúa.

Trong một đêm thức trắng, ông thấy Đức Nữ Vương trên trời hiện ra gần giường ông, nhìn ông bằng đôi mắt thủy mi, nhân từ và thương xót, rồi biến đi không nói một lời.

Lúc đó, người liệt cứng lòng của chúng ta mới nhớ lại và hiểu ra cuộc đời tội lỗi cũng như gánh nặng nề chồng chất bao tội lỗi của mình. Nhìn lại dĩ vãng đen tối đó, ông cảm thấy một niềm chua xót khôn lường: từng suối nước mắt chan chứa đổ ra. Nếu không vì yếu liệt và đêm tối, ông đã hối hả chạy đi quỳ xuống chân một linh mục để xưng tội, không trì hoãn.

Ngày vừa rạng, ông đã nài nỉ xin người ta đi tìm cho ông một cha dòng Tên. Chính cha Nieremberg, tác giả truyện này, được cử đến. Tội nhân xưng tội với người một cách rõ ràng, tường tận từng chi tiết nhỏ, làm cho cha là một nhà giáo lý rất uyên thâm được thêm danh giá. Cuộc xưng tội kéo dài tròn ba giờ, cha giải tội phải sửng sốt vì linh hồn ông được soi sáng và thống hối tuyệt diệu như vậy.

Xưng tội xong, ông khẩn nều Chúa cho bình phục ông sẽ đi tu dòng.

- Nhưng, ông lại thêm, nếu Chúa muốn cất con ra khỏi đời này, thì xin Cha cầu nguyện cho con được làm trọn thánh ý Người.

Thánh ý Chúa đã được thực hiện, năm ngày sau những ngày hồng phúc, đầy những tâm tình đạo đức gương mẫu, ông đã từ trần giữa những tiếc thương cũng như hoan hỉ của mọi người chứng kiến.

Cha Nieremberg có hỏi ông rằng:

- Ông có quen làm việc gì để tôn kính Đức Mẹ Đồng Trinh không?

Ông trả lời:

- Thưa cha, con chỉ có mỗi việc là hằng ngày đọc kinh Kính Mừng. Hôm nay, con xin cha một điều: là, để vinh danh Mẹ Thiên Chúa, cha hãy rao giảng mọi nơi về tình thương đặc biệt Đức Mẹ đã đoái đến một kẻ khốn nạn là con đây.